ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 293 /BC-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 12 năm 2018*

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3476
Ngày 25 tháng 12 năm 18

BÁO CÁO
Kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp giai đoạn 2016-2018

Theo đề nghị của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tại Công văn số 2700/PTM-VP ngày 21/11/2018 về việc báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 (sau đây gọi là Nghị quyết số 35/NQ-CP), UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo của tỉnh để thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và Cam kết đã ký với VCCI

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, cụ thể: Ban hành Quyết định số 1197/QĐ-UBND[(1)] ngày 05/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; công bố số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của lãnh đạo UBND tỉnh để tiếp nhận kiến nghị, yêu cầu của doanh nghiệp và chỉ đạo, giao nhiệm vụ xử lý; tổ chức đối thoại và trả lời trực tiếp với doanh nghiệp; tổ chức mô hình "Cà phê doanh nhân" giữa lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp; ký cam kết giữa tỉnh Quảng Ngãi với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (ngày 10/8/2016) về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.

Năm 2017, để tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 370/QĐ-UBND[(2)] ngày 08/3/2017. Đến ngày 06/6/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp (sau đây gọi là Chỉ thị số 26/CT-TTg). Để triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND[(3)] ngày 28/7/2017.

Ngày 05/3/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 07/CT-TTg (sau đây gọi là Chỉ thị số 07/CT-TTg) về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực

---

(1) Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi.

(2) Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2017 để hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

(3) Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về Chương trình hành động tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ để hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp gian đoạn 2017-2018, định hướng đến năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi.

hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 741/QĐ-UBND[4] ngày 14/5/2018, giao nhiệm vụ cụ thể đối với các sở, ban ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để cải cách hành chính (CCHC), cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

Bên cạnh đó, để triển khai thực hiện các Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia định hướng đến năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định: số 250/QĐ-UBND[5] ngày 31/5/2016, số 185/QĐ-UBND[6] ngày 28/02/2017, số 477/QĐ-UBND[7] ngày 30/5/2018.

Về công tác tuyên truyền, UBND đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan thông tấn, báo chí của tỉnh và các văn phòng đại diện, phóng viên thường trú của các báo Trung ương trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách của Đảng, Nhà nước và các giải pháp nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp theo tinh thần của các Nghị quyết số 19/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg và Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, cam kết tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp. Tuyên truyền, phổ biến phong trào thi đua lao động sản xuất, nêu gương điển hình tiên tiến các doanh nhân, doanh nghiệp. Tổ chức đối thoại công khai với cộng đồng doanh nghiệp, các nhà đầu tư và báo chí để kịp thời nắm bắt thông tin nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp …

Phối hợp xây dựng chương trình, chuyên trang tuyên truyền Chính quyền điện tử, công dân điện tử, an toàn an ninh thông tin tỉnh Quảng Ngãi phát trên Đài PTTH tỉnh; thực hiện chuyên mục phát thanh CCHC phát trên đài phát thanh các huyện, thành phố; bản tin tuyên truyền CCHC.

- Báo Quảng Ngãi thực hiện 300 bài viết tuyên truyền trên chuyên mục "Cải cách thủ tục hành chính - thu hút đầu tư" với 04 trang báo/tháng; trên 02

---

[4] Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh để thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

[5] Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020.

[6] Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

[7] Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2018 và những năm tiếp theo.

ấn phẩm báo in và báo điện tử (địa chỉ http://baoquangngai.vn/) đã đăng tải trên 1.000 tin, bài tuyên truyền các hoạt động liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh, tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết số 19/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ; Chỉ thị số 26/CT-TTg và Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ của các cấp, ngành và địa phương trong tỉnh. Nội dung tuyên truyền tập trung chủ yếu vào những lĩnh vực như: hoạt động của Chương trình "Cà phê doanh nhân và khởi nghiệp"; đối thoại doanh nghiệp, giải quyết khó khăn vướng mắc cho nhà đầu tư sau khi được cấp quyết định chủ trương đầu tư; công tác xúc tiến, thu hút đầu tư trong nước và FDI vào tỉnh; công tác CCHC, nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho nhà đầu tư; việc ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư; thông tin các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của tỉnh,...

- Tuyên truyền và tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2016 "Quảng Ngãi - Tiềm năng và cơ hội đầu tư".

- Xây dựng và phát hành phim: Quảng Ngãi tiềm năng và triển vọng để thông tin, quảng bá về quê hương, con người Quảng Ngãi phục vụ kêu gọi thu hút đầu tư. Thường xuyên tuyên truyền kêu gọi xúc tiến đầu tư vào tỉnh, vào các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm của tỉnh.

II. Kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 35/NQ-CP và Cam kết đã ký với VCCI

1.1. Về cải cách hành chính; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo

Tổ chức quán triệt và triển khai, chỉ đạo quyết liệt trong thực hiện các Quyết định, Chỉ thị, Kế hoạch và chỉ đạo có liên quan đến trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI). Ban hành 08 quyết định[8] triển khai thực hiện nhiệm vụ về CCHC, kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.

Cải thiện cơ sở vật chất cho hạ tầng công nghệ thông tin: Vận hành hệ thống Trung tâm dữ liệu của tỉnh, Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ

---

[8] Quyết định: số 36/2018/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 về Ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 về Ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 về Ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 về Ban hành Quy định kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 về Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 908/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 về Ban hành Quy định về đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính nhà nước; số 819/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 về Phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; số 152/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 về Ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi với các cơ quan và tổ chức, cá nhân trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính.

thống thư điện tử tỉnh, Hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống một cửa điện tử hiện đại tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử,UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 13/2/2017 phê duyệt Đề án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018-2022 nhằm công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan nhà nước, tạo điều kiện cho doanh nghiệp giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước qua môi trường mạng: đồng thời, công bố Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 1.0 tại Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh.

Đến nay, 100% các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh và 14 huyện, thành phố có Cổng thông tin thành phần và trang tin điện tử được xây dựng, hoạt động có hiệu quả, hỗ trợ đắc lực cho công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành của lãnh đạo các cấp, cung cấp kịp thời thông tin về kinh tế - xã hội. Nhiều phần mềm ứng dụng chuyên ngành đã được các cơ quan nhà nước chú trọng xây dựng và triển khai góp phần nâng cao năng lực quản lý điều hành, tăng cường tính minh bạch, công khai thông tin và chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp như: phần mềm hỗ trợ xử lý chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ CBCCVC các cơ quan nhà nước; tăng cường hỗ trợ đăng ký kinh doanh trực tuyến; phần mềm hệ thống thông tin đất đai ViLIS 2.0 của ngành Tài nguyên Môi trường; hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Quảng Ngãi; phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch, lý lịch tư pháp; phần mềm quản lý CSDL theo dõi thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao...

Xây dựng và đưa vào vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp tỉnh Quảng Ngãi tại địa chỉ: http://khoinghiep.quangngai.gov.vn.

Đã triển khai kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản và điều hành cho 37 đơn vị trong toàn tỉnh (100% cấp tỉnh và cấp huyện); đã gửi/nhận văn bản liên thông giữa các đơn vị trong tỉnh và Chính phủ. Đến nay đã thực hiện hoàn thành đến 100% cấp xã trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ. Triển khai ứng dụng chữ ký số đạt 14/14 huyện, thành phố và 46 đơn vị cấp xã (đạt 25%).

Từ ngày 04/4/2018 đến ngày 15/11/2018, có 08[9] Sở thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh[10]; theo đó, Trung tâm đã tiếp nhận 14.602 hồ sơ, giải quyết 13.317 hồ sơ, giải quyết đúng hạn 13.021 hồ sơ, quá hạn 296 hồ sơ; tỷ lệ trả kết quả giải

---

[9] 05 Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Tư pháp ở giai đoạn đầu và bổ sung 03 Sở: Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa - Thể thao và Du lịch giai đoạn sau tại Trung tâm.

[10] Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh; Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh tên Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi thành: "Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi" để phù hợp với tên gọi được quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

quyết đúng hạn trung bình đạt 95,5%, số hồ sơ đang giải quyết 1.257 hồ sơ, trong đó số lượng hồ sơ quá hạn đang giải quyết là 121 hồ sơ. Bên cạnh đó, cũng đưa vào vận hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công với Danh mục TTHC tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Trung tâm của 03 huyện, thành phố: huyện Đức Phổ có 266 TTHC; huyện Sơn Hà có 183 TTHC; thành phố Quảng Ngãi có 207 TTHC (năm 2018) và bổ sung 58 TTHC (năm 2019).

Công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và một số cơ quan hoạt động trên địa bàn cấp huyện[11] với 282 TTHC; Danh mục TTHC của tỉnh thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích[12], với 390 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, 36 TTHC cấp huyện và 03 TTHC cấp xã; Danh mục TTHC được rút ngắn thời gian giải quyết từ 30 - 60% so với quy định pháp luật trong 16 lĩnh vực[13]; trong đó: 55 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương[14]; 11 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải[15] và 09 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ[16].

Công tác giải quyết TTHC một số ngành, lĩnh vực liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp như thủ tục đất đai, môi trường, thủ tục khai báo thuế,... ngày càng được tinh gọn, giảm thời gian xử lý như: Thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường rút ngắn được 2-5% thời gian; tạm nhận hồ sơ dự án để thẩm định và cho phép doanh nghiệp thực hiện song song các nội dung như thẩm duyệt PCCC, đánh giá tác động môi trường... Công tác kiểm tra nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng còn 10 ngày (trước đây là 15 ngày); thẩm định thiết kế cơ sở dự án, thiết kế BVTC, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thẩm định TKCS dự án khai thác mỏ rút ngắn từ 03-05 ngày; cấp giấy phép xây dựng, thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch, nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng rút ngắn từ 05-07 ngày...

Thành lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận phản ảnh và hướng dẫn, giải đáp cho người dân và doanh nghiệp. Các Cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đã tổ chức mục Hỏi đáp theo đúng quy định để phục vụ cho nhu cầu cần liên hệ, trao đổi với các tổ chức, doanh nghiệp để sử dụng.

Tính từ ngày 01/6/2016 - 30/11/2018, cơ quan đăng ký kinh doanh tiếp nhận và xử lý 2.437 hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp, trong đó số lượng đăng ký thành lập mới là 1.778 doanh nghiệp và 659 đơn vị trực thuộc; vốn đăng ký là 27.906 tỷ đồng; thời gian đăng ký doanh nghiệp bình quân dưới 1,5

---

[11] Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.
[12] Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.
[13] hóa chất, an toàn thực phẩm, vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ, kinh doanh khí, lưu thông hàng hóa trong nước, đường bộ, đường thủy nội địa, thẩm định dự án, thiết kế, dự toán công trình giao thông, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ hạt nhân, hoạt động khoa học và công nghệ.
[14] Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 và Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 31/08/2018.
[15] Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 23/8/2018.
[16] Quyết định số 2093/QĐ-UBND ngày 23/11/2018.

ngày/hồ sơ. Có 279 doanh nghiệp hoạt động trở lại, trong đó có 18 đơn vị trực thuộc; 384 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, trong đó có 25 đơn vị trực thuộc; 522 doanh nghiệp đã giải thể, trong đó có 144 đơn vị trực thuộc.

Tính từ ngày 01/6/2016 - 23/11/2018, quyết định chủ trương đầu tư cho 246 dự án[17] với tổng số vốn đăng ký khoảng 25.952 tỷ đồng (đối với dự án ngoài Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi).

Đối với các dự án đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi: tính từ 01/6/2016 đến nay, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư cho 108 dự án[18] với tổng vốn đăng ký 93.775 tỷ đồng.

Trong thời gian qua, Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, phấn đấu giảm thời gian nộp BHXH xuống còn 49 giờ/năm (Năm 2016 là 335 giờ); đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả quản lý BHXH, BHYT, BHTN. Việc nhận và trả kết quả giải quyết TTHC được triển khai bằng các hình thức như:

- Giao dịch trực tiếp tại bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC tại cơ quan BHXH.

- Giao dịch qua dịch vụ bưu chính công ích (doanh nghiệp không phải trả phí, cơ quan BHXH hỗ trợ chi phí chuyển phát hồ sơ và nhận kết quả). Thực hiện chuyển phát hồ sơ, kết quả giao dịch BHXH, BHYT, BHTN cho đơn vị sử dụng lao động qua Bưu điện nhằm tạo thuận lợi cũng như giúp đơn vị sử dụng lao động tiết kiệm tối đa thời gian đi lại, chờ đợi khi giao dịch với cơ quan BHXH.

- Giao dịch điện tử (doanh nghiệp nộp hồ sơ 24 giờ/ngày, 07 ngày/tuần). Từ đầu năm 2017, BHXH tỉnh đã triển khai thực hiện Hệ thống Một cửa điện tử tập trung trên cơ sở phần mềm "Tiếp nhận và quản lý hồ sơ" của BHXH Việt Nam để quản lý, theo dõi trực tuyến công tác tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả TTHC, đảm bảo việc thực hiện được công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, đáp ứng mục tiêu cải cách TTHC của ngành đề ra. Đến nay, tỷ lệ đồng bộ mã số BHXH toàn tỉnh đạt 100% trên tổng số người tham gia BHXH, BHYT; các cơ sở khám chữa bệnh BHYT đã đảm bảo việc kết nối liên thông dữ liệu trên cổng thông tin điện tử đạt tỷ lệ 100% đúng theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Ngành BHXH tỉnh cũng đã triển khai chữ ký số và mã xác thực cá nhân trong thực hiện giao dịch điện tử tất cả các lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN.

Hiện nay, 100% tờ khai hải quan thực hiện thủ tục hải quan điện tử đối với tất cả các loại hình, việc quản lý các thủ tục miễn thuế đều được thực hiện thông qua hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS nên thời gian làm thủ tục hải quan, thông quan hàng hóa giảm nhiều, cụ thể: luồng xanh thông quan

---

[17] Trong đó: có 69 dự án khu dân cư, khu đô thị với tổng mức đầu tư khoảng 9.313 tỷ đồng.
[18] Trong đó: có 24 dự án FDI với tổng số vốn đăng ký đầu tư 501 triệu USD.

ngay; luồng vàng thông quan trong vòng không quá 02 giờ kể từ lúc doanh nghiệp nộp đủ hồ sơ, luồng đỏ được thông quan ngay sau khi kiểm tra thực tế hàng hóa. Thực hiện cơ chế một cửa quốc gia và một cửa ASEAN trong các thủ tục cấp phép với các bộ ngành liên quan; Hệ thống E-manifest thông quan điện tử đối với thủ tục tàu biển xuất nhập cảnh; thu thuế qua hệ thống các ngân hàng thương mại. Thực hiện Quy chế phối hợp kiểm tra chuyên ngành tại Chi cục Hải quan của khẩu Dung Quất đối với 06 đơn vị có chức năng kiểm tra chuyên ngành, bố trí văn phòng làm việc cho 6 đơn vị tại Địa điểm Kiểm tra tập trung thuộc Chi cục nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp rút ngắn thời gian thông quan, giảm chi phí, nhân lực.

Tổ chức thành công 08 Chương trình "Khởi nghiệp cùng chuyên gia" với sự tham dự của lãnh đạo các sở, ban ngành của tỉnh, khách mời là các nhà quản lý doanh nghiệp thành công và hơn 400 đoàn viên thanh niên, sinh viên tham gia đối thoại tại trường quay S1 cũng như 400 đoàn viên thanh niên, sinh viên và nhân dân theo dõi trực tiếp qua kênh PTQ của Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi. Thông qua chương trình nhằm khơi dậy tinh thần khởi nghiệp trong thanh niên nói chung và sinh viên nói riêng; tạo cơ hội cho thanh niên, sinh viên phát huy tinh thần sáng tạo và ý chí tự lập, áp dụng những kiến thức và lĩnh hội để lập ra những dự án khởi nghiệp có tính khả thi trong sản xuất kinh doanh.

Đã phối hợp với Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Đà Nẵng (VCCI - Đà Nẵng) tổ chức thành công Cuộc thi "Ý tưởng khởi nghiệp tỉnh Quảng Ngãi năm 2017" với 48 ý tưởng khởi nghiệp tham gia của các thí sinh; trong đó: có 12 ý tưởng khởi nghiệp xuất sắc giành quyền tham gia Vòng chung kết và Ban tổ chức Cuộc thi cũng đã lựa chọn 10 ý tưởng khởi nghiệp đạt giải được trao thưởng tại Hội thảo khởi nghiệp tỉnh Quảng Ngãi năm 2017 tổ chức vào ngày 24/11/2017.

Đã xây dựng và triển khai thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban ngành và cấp huyện (Department and District Competitiveness Index - DDCI) tỉnh Quảng Ngãi năm 2018 theo Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 và Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh.

1.2. Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các ngành, địa phương nghiêm túc thực hiện các quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính liên quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động.

Triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ, kết nối doanh nghiệp, tham gia các hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm hàng hóa.

Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai[19]; Quy chế phối hợp

[19] Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 12/6/201 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

giữa cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai trong việc trao đổi thông tin theo hình thức điện tử để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai[20]; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 31/5/2018 về việc "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 - 2025".

Ngày 14/11/2018, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 143/NQ-CP về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Quảng Ngãi; đây là cơ sở để tỉnh xem xét, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương cho phù hợp với quy định của Luật Đất đai; chỉ đạo các địa phương lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện để làm căn cứ cho việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo tiến độ; rà soát quy trình phối hợp trong giải quyết TTHC về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian đăng ký cấp bổ sung tài sản gắn liền trên đất.

Triển khai thực hiện hiệu quả các Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng[21] sản phẩm, hàng hóa *(Quyết định số 1144/QĐ-UBND ngày 28/6/2016)*; Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ đổi mới thiết bị, công nghệ[22] trong khu vực sản xuất, kinh doanh và Chương trình khoa học và công nghệ phát triển tài sản trí tuệ[23] tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020 *(Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 08/7/2016)*.

Hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án của Tập đoàn Dầu khí[24]; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty TNHH Thăm dò khai thác dầu khí Exxon Mobil Việt Nam trong quá trình tổ chức các hoạt động khảo sát tuyến ống và địa kỹ thuật trên bờ, phục vụ triển khai dự án điện khí từ mỏ khí Cá Voi Xanh. Phối hợp với tỉnh Quảng Nam, các Bộ, ngành Trung ương và nhà đầu tư dự án đưa khí vào bờ từ mỏ Cá Voi Xanh; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện các dự án điện khí tại Khu kinh tế Dung Quất.

Chủ động phối hợp với Tổng Công ty Điện lực miền Trung, Công ty Điện lực Quảng Ngãi hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư dự án Khu liên hợp sản xuất Gang thép Hòa Phát tại Khu kinh tế Dung Quất trong việc tiếp cận điện năng. Trong

---

[20] Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

[21] Tổ chức 05 khóa đào tạo nâng cao nhận thức, cung cấp kiến thức về năng suất chất lượng cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; 01 Hội thảo về Hoạt động đổi mới - sáng tạo nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trong hoạt động của doanh nghiệp; hướng dẫn 78 lượt doanh nghiệp đăng ký tham gia Chương trình. Xét duyệt, thẩm định hồ sơ và hỗ trợ 47 lượt doanh nghiệp tham gia Chương trình với kinh phí 1.750 triệu đồng.

[22] Hỗ trợ cho 08 dự án đổi mới thiết bị, công nghệ trong sản xuất kinh doanh của 07 doanh nghiệp với tổng kinh phí hỗ trợ là 2.817,975 triệu đồng.

[23] Tổ chức 03 lớp tập huấn nghiệp vụ quản lý về sở hữu trí tuệ cho cán bộ chuyên trách của các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố; các trường đại học, cao đẳng và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chương trình đã hỗ trợ cho 43 hồ sơ của 20 doanh nghiệp trên địa bàn, trong đó có 35 hồ sơ hỗ trợ nội dung bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa và 8 hồ sơ hỗ trợ nội dung tham gia hội chợ/đạt giải thưởng Hội chợ quốc tế và thương hiệu nổi tiếng tại Việt Nam với kinh phí 264,705 triệu đồng.

[24] Kiến nghị và làm việc với Chính phủ, các bộ, ngành hỗ trợ tháo gỡ khó khăn về cơ chế, chính sách, bảo đảm hoạt động bình thường của Nhà máy lọc dầu Dung Quất; thực hiện cổ phần hóa và nâng cấp, mở rộng Nhà máy; giải quyết các vấn đề liên quan đến Nhà máy Ethanol.

năm 2017, thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh đã thực hiện rút ngắn, tối đa chỉ còn 21 ngày[25].

Trong năm 2016 đã mở 06 lớp khởi sự doanh nghiệp và 01 lớp quản trị doanh nghiệp cho 385 học viên (Có 02 lớp ươm mầm doanh nghiệp cho thanh niên lập nghiệp và các cá nhân có nhu cầu chuẩn bị khởi nghiệp). Năm 2017, tổ chức 12 lớp Bồi dưỡng kiến thức khởi sự doanh nghiệp; 08 lớp Quản trị doanh nghiệp và 03 lớp Quản trị doanh nghiệp chuyên sâu; với tổng số tham dự khoảng trên 1.147 học viên. Năn 2018, tổ chức 16 lớp Khởi sự doanh nghiệp; 05 lớp Quản trị doanh nghiệp và 03 lớp Quản trị doanh nghiệp chuyên sâu với tổng số tham dự khoảng trên 810 học viên.

Hàng năm, tổ chức mở các lớp tập huấn nghiệp vụ, phổ biến các quy định pháp luật mới thuộc lĩnh vực công nghiệp, thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế (an toàn thực phẩm, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, xăng dầu, khí hóa lỏng, quản lý chợ, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, các Hiệp định thương mại tự do (FTA), Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)...) cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cán bộ, công chức quản lý ngành để chủ động triển khai, thực hiện...

1.3. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp

Thực hiện hiệu quả Quy chế[26] phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sau đăng ký thành lập trên địa bàn; mở chuyên mục "Tiếp nhận ý kiến các doanh nghiệp liên quan đến hoạt động thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh"; công bố đường dây nóng và mở hộp thư điện tử tiếp nhận phản ảnh, kiến nghị của doanh nghiệp về tình trạng chồng chéo, trùng lắp, những nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; đưa vào vận hành phần mềm hỗ trợ xử lý chồng chéo, kiểm tra doanh nghiệp từ ngày 01/10/2017; nâng cấp và vận hành hiệu quả phần mềm hỗ trợ xử lý chồng chéo, trùng lắp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, công tác tổng hợp, báo cáo trong lĩnh vực ngành Thanh tra cho công chức toàn ngành và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh có chức năng thanh tra, kiểm tra để đảm bảo thực hiện đầy đủ yêu cầu của Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Lực lượng Quản lý thị trường đã chủ động nắm bắt diễn biến thị trường, nâng cao chất lượng dự báo tình hình, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh, nổi cộm trong lưu thông hàng hóa; triển khai quyết liệt, đồng bộ hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính đối với hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng hóa không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch gia súc, gia cầm. Tạo sự

---

[25] Trong đó, thời gian giải quyết các thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm của các sở, UBND các huyện, thành phố, Ban quản lý KKT Dung Quất và các KCN, tổng thời gian các cơ quan thực hiện việc giải quyết tối đa là 14 ngày và thời gian giải quyết các thủ tục thuộc trách nhiệm của Công ty Điện lực Quảng Ngãi tối đa là 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

[26] ban hành kèm theo Quyết định số 81/2017/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

chuyển biến rõ rệt trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đối với một số mặt hàng trọng điểm như: thuốc lá ngoại, rượu ngoại nhập lậu, thực phẩm chức năng, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, mũ bảo hiểm, phân bón, thức ăn chăn nuôi và các mặt hàng tiêu dùng khác. Góp phần tích cực tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, thúc đẩy phát triển sản xuất.

Tổ chức hiệu quả, thành công các buổi đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp theo định kỳ nhằm trao đổi, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

Cho phép các tổ chức, đơn vị sử dụng tên địa danh để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, cụ thể: UBND huyện Nghĩa Hành sử dụng tên địa danh Nghĩa Hành để xây dựng nhãn hiệu chứng nhận "Bưởi da xanh Nghĩa Hành", "Chôm chôm Nghĩa Hành", "Chuối ngự Nghĩa Hành", "Sầu riêng Nghĩa Hành"; Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp Tịnh Thọ sử dụng tên địa danh Tịnh thọ để xây dựng nhãn hiệu tập thể "Khoai lang Tịnh Thọ"; Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tịnh Long sử dụng tên địa danh Tịnh Long để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Rau an toàn Tịnh Long"; UBND huyện Sơn Hà sử dụng tên địa danh "Sơn Hà" để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận "Rượu cần Sơn Hà".

Kết quả thực hiện sắp xếp doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hóa và bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp do tỉnh quản lý:

- Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa (02 doanh nghiệp):

+ Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1790/TTg-ĐMDN ngày 09/10/2015 về việc phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp thuộc UBND tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 15/12/2015, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2210/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi; theo đó, chuyển công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nhà nước không giữ cổ phần chi phối hoặc không nắm giữ cổ phần đối với Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi. Trên cơ sở Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi (Ban Chỉ đạo cổ phần hóa) đã thực hiện các bước công việc để thực hiện cổ phần hóa Công ty. Ban Chỉ đạo cổ phần hóa đã trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cơ cấu vốn điều lệ và danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi tại Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 26/9/2017; đồng thời, tổ chức Đại hội cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi vào ngày 10/10/2017. Đến ngày 18/10/2017, Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi đã được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận công ty cổ phần, chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi.

+ Công ty TNHH MTV Đầu tư, xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi: Ngày 02/8/2017, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 4667/KH-UBND thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi; theo đó, thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi, hoàn thành vào năm 2019. Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi (Ban Chỉ đạo cổ phần hóa) đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi. Trên cơ sở Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa đang phối hợp với doanh nghiệp thực hiện các công việc tiếp theo để cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi, hoàn thành đúng thời gian quy định.

- Doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020 (02 doanh nghiệp): Ngày 17/8/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1232/QĐ-TTg phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020. Theo đó, tỉnh Quảng Ngãi có 02 doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn trong giai đoạn 2017-2020:

+ Thực hiện thoái vốn nhà nước đối với Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi: Ngày 08/8/2017, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4800/UBND-CNXD về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi. Trên cơ sở đó, Sở Tài chính đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1701/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 về việc thành lập Hội Đồng thẩm định giá khởi điểm và phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi. Ngày 26/11/2018, Sở Tài chính đã trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt phương án thoái vốn, Sở Tài chính phối hợp với doanh nghiệp và đơn vị tư vấn thực hiện các công việc tiếp theo để thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi, hoàn thành đúng thời gian quy định.

+ Thực hiện thoái vốn nhà nước trong đối với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi đã hoàn thành công tác phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Ninh tại Công văn số 1245/VPCP-ĐNMN ngày 29/02/2016 của Văn Phòng Chính phủ về việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi. Đến ngày 17/8/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1232/QĐ-TTg phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020. Theo đó, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi thuộc đối tượng thoái vốn trong năm 2018. Tuy nhiên, ngày 26/9/2018, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 5833/UBND-KT

về việc điều chỉnh kế hoạch thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; trong đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh kế hoạch thoái vốn Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi sang năm 2019. Sau khi có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tài chính sẽ phối hợp với Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện các bước công việc để thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi, hoàn thành đúng thời gian quy định.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đơn giản hóa thủ tục hành chính

a) Thủ tục thành lập doanh nghiệp, thủ tục đầu tư

- Đơn giản hóa thủ tục:

+ Số TTHC liên quan đến đầu tư: 26 thủ tục;

+ Số TTHC liên quan đến doanh nghiệp: 68 thủ tục.

- Thời gian thành lập doanh nghiệp: dưới 1,5 ngày làm việc (giảm 1,5 ngày làm việc so với trước khi có Nghị quyết 35).

- Thời gian cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

+ Đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư: 2 ngày làm việc (Không tăng/giảm so với trước khi có Nghị quyết 35).

+ Đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư: 3 ngày làm việc (trước khi có Nghị quyết 35: chưa có dự án đăng ký đầu tư).

- Thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh:

+ Đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư: 22 ngày (giảm 2 ngày làm việc so với trước khi có Nghị quyết 35).

+ Đối với dự án thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư: 16 ngày (giảm 2 ngày làm việc so với trước khi có Nghị quyết 35).

- Số lượng đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử: 2.266 doanh nghiệp.

b) Tiếp cận đất đai

- Thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Thời gian Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu: Tổng thời gian giải quyết 30 ngày làm việc, giữ nguyên theo quy định của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Sau khi Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết các TTHC liên

quan đến lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh, qua đó tất cả các TTHC liên quan đến lĩnh vực đất đai đều được giảm từ 02 cho đến 07 ngày. Riêng trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu từ 30 ngày, giảm còn 28 ngày.

- Về thời gian và thủ tục đăng ký thế chấp và xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hiện nay được thực hiện trong ngày, trường hợp kéo dài cũng không quá 03 ngày.

- Đối với trường hợp giao thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất để xây dựng công trình (kể cả cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) hiện tại đang thực hiện là 23 ngày, kể cả thời gian quyết định của UBND tỉnh (3 ngày). Đối với trường hợp thuê đất, do phải thực hiện nghĩa vụ tài chính nên việc chờ thông báo của cơ quan thuế không thể xác định trong trình tự giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường do vậy thủ tục thu hồi, chuyển mục đích, cho thuê đất (không kể thời gian cấp giấy chứng nhận) hiện đang thực hiện vẫn 23 ngày kể cả thời gian quyết định của UBND tỉnh (03 ngày). Sau khi có thông báo của cơ quan thuế, Sở Tài nguyên và Môi trường lập hợp đồng thuê đất và doanh nghiệp ký hợp đồng đồng thời trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp.

c) Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản: Thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản 30 ngày (giữ nguyên so với trước khi có Nghị quyết 35).

d) Nội dung liên quan đến ngành hải quan tỉnh Quảng Ngãi

- Về thời hạn cơ quan hải quan làm thủ tục hải quan

+ 100% hồ sơ hải quan của doanh nghiệp được cơ quan Hải quan tiếp nhận, đăng ký, kiểm tra hồ sơ hải quan ngay sau khi người khai hải quan nộp, xuất trình.

+ Thời hạn trung bình hoàn thành kiểm tra hồ sơ kể từ thời điểm cơ quan hải quan tiếp nhận đầy đủ hồ sơ hải quan (đối với trường hợp hàng hóa thuộc đối tượng kiểm tra chuyên ngành thì thời hạn hoàn thành kiểm tra thực tế hàng hóa được tính từ thời điểm nhận được kết quả kiểm tra chuyên ngành; trường hợp lô hàng có số lượng lớn, nhiều chủng loại hoặc việc kiểm tra phức tạp thì Thủ trưởng cơ quan Hải quan nơi làm thủ tục hải quan quyết định việc gia hạn thời gian kiểm tra thực tế hàng hóa, nhưng thời gian gia hạn tối đa không quá 02 ngày): 14 phút 45 giây.

+ Thời hạn trung bình hoàn thành việc kiểm tra thực tế hàng hóa kể từ thời điểm người khai hải quan xuất trình đầy đủ hàng hóa cho cơ quan Hải quan: 22 phút 45 giây.

Kết quả: Thời gian thông quan hàng hóa qua biên giới 4 giờ 59 phút 13 giây đối với hàng xuất; 8 giờ 51 phút 2 giây đối với hàng nhập khẩu.

- Về thời hạn giải quyết hồ sơ miễn thuế: đảm bảo thực hiện đúng thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận bộ hồ sơ miễn thuế đầy đủ, hợp lệ, cơ quan Hải quan thực hiện giải quyết miễn thuế cho tổ chức, cá nhân.

- Về thời hạn trả lời, giải quyết vướng mắc được thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian như cam kết, cụ thể:

+ 100% vướng mắc của doanh nghiệp được cơ quan Hải quan có công văn hồi đáp, trả lời trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu trả lời, giải quyết.

+ Trường hợp nội dung giải quyết vượt thẩm quyền: Trong vòng 05 ngày làm việc, Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi đều có văn bản lấy ý kiến của cấp có thẩm quyền, đồng thời thông báo để doanh nghiệp được biết.

+ Trong vòng 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được ý kiến của cấp có thẩm quyền, Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi đều có công văn trả lời doanh nghiệp.

đ) Cải cách hành chính thuế

- Tập trung phối hợp, giải quyết những vướng mắc đối với doanh nghiệp, như: nghĩa vụ tài chính khi thuê đất, giao đất, ưu đãi thuế, miễn giảm thuế, hoàn thuế...qua hội nghị đối thoại.

- Thực hiện tốt TTHC trong các khâu hoàn thuế, thanh tra kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo... Chú trọng xử lý tốt ở từng khâu công việc theo chức trách, đảm bảo kịp thời, có hiệu quả.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành thuế niêm yết công khai và kiểm soát TTHC theo quy định.

- Đối với Dịch vụ công trực tuyến: Có 03 dịch vụ công đạt cấp độ 4, gồm: khai thuế, hoàn thuế, nộp thuế điện tử; 05 dịch vụ công trực tuyến đạt cấp độ 3, gồm: tra cứu thông tin về Người nộp thuế (NNT), thông tin Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán; Quyết định cưỡng chế và Thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng; DN thuộc loại rủi ro cao về thuế; văn bản chính sách thuế mới.

- Hoàn thuế: Cục Thuế thực hiện hoàn thuế đúng quy trình và chính sách pháp luật của Nhà nước. Kết quả đạt được như sau:

+ Năm 2016: Đã tiếp nhận và giải quyết 46 lượt hồ sơ hoàn thuế GTGT, với tổng số tiền thuế được hoàn là 372,2 tỷ đồng. Năm 2016, hồ sơ hoàn thuế được tiếp nhận và xử lý bằng hình thức trực tiếp (hồ sơ giấy). Về thủ tục, trình tự và thời gian đảm bảo đúng quy trình của ngành, quy định của chính sách pháp luật về hoàn thuế GTGT (hoàn trước 06 ngày, kiểm tra trước hoàn sau 40 ngày).

+ Năm 2017: Thực hiện Quyết định số 710/QĐ-BTC ngày 24/4/2017 về việc triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng bằng phương thức điện tử, Cục Thuế đã tổ chức, triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm đẩy mạnh ứng dụng dịch vụ hoàn thuế điện tử đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, chủ yếu là các đơn vị có phát sinh hoàn thuế GTGT xuất khẩu và dự án đầu tư.

Kết quả trong năm, tiếp nhận và xử lý 31 hồ sơ hoàn thuế tương đương tổng số tiền thuế GTGT được hoàn trả là 317,3 tỷ đồng. Trong đó, có 11 hồ sơ hoàn thuế bằng phương thức điện tử, tổng số tiền được hoàn là 85,6 tỷ đồng. Từ tháng 7/2017, Cục Thuế Quảng Ngãi bắt đầu triển khai thực hiện tiếp nhận và xử lý hồ sơ hoàn thuế bằng phương thức điện tử. Hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả cho NNT qua hình thức điện tử, góp phần tiết kiệm thời gian, cắt giảm chi phí đi lại và tính minh bạch cao so với hoàn thuế truyền thống bằng hình thức gửi văn bản giấy.

+ Năm 2018: Tính đến nay trên địa bàn tỉnh đã có 80 doanh nghiệp đăng ký thực hiện dịch vụ hoàn thuế điện tử (doanh nghiệp hoàn thuế GTGT đối với hoạt động xuất khẩu và có dự án đầu tư). Tính đến ngày 4/12/2018, cơ quan thuế đã tiếp nhận và giải quyết 43 hồ sơ hoàn thuế, tổng số tiền thuế GTGT đã chi hoàn cho NNT là 2.359,5 tỷ đồng qua hình thức điện tử.

- Thời gian và kết quả xử lý khiếu nại: Chỉ đạo giải quyết các khiếu nại về thuế của doanh nghiệp, NNT kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Tỷ lệ khiếu nại về thuế giảm dần qua từng năm. Từ năm 2016 đến nay chưa có trường hợp nào trễ hạn.

- Tỷ lệ doanh nghiệp kê khai thuế điện tử đạt: Năm 2016, năm 2017 và đến tháng 11/2018 đạt hơn 98 %.

- Nộp thuế điện tử:

+ Năm 2016: Số lượng doanh nghiệp đăng ký qua ngân hàng là 3.842/3.960 đạt 97,02%. Tỷ lệ chứng từ nộp thuế điện tử tháng 12/2016 đạt 53,34%. Số tiền nộp thuế điện tử tháng 12/2016 đạt 96,75%.

+ Năm 2017: Số lượng doanh nghiệp đăng ký qua ngân hàng là 4.175/4.344 đạt 96,11%. Tỷ lệ chứng từ nộp thuế điện tử tháng 12/2017 đạt 69,30%. Số tiền nộp thuế điện tử tháng 12/2016 đạt 97,32%.

+ Đến tháng 10/2018: Số lượng doanh nghiệp đăng ký qua ngân hàng là 4.445/4.646 đạt 95,67%. Tỷ lệ chứng từ nộp thuế điện tử tháng 12/2017 đạt 80,29%. Số tiền nộp thuế điện tử tháng 12/2016: 95,64%.

2.2. Phát triển doanh nghiệp

- Chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp hoạt động đến năm 2020: 8.000 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động tại tỉnh: 5.080 doanh nghiệp.

- Số doanh nghiệp giải thể/phá sản: Từ ngày 01/6/2016 - 30/11/2018: 522 doanh nghiệp đã giải thể, trong đó có 144 đơn vị trực thuộc. Cụ thể:

+ 350 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, trong đó có 129 đơn vị trực thuộc.

+ 202 doanh nghiệp giải thể do thu hồi, tòa án, trong đó có 15 đơn vị trực thuộc.

- Tổng số doanh nghiệp đăng ký mới: Từ ngày 01/6/2016 - 30/11/2018: 2.437 hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp, trong đó số lượng đăng ký thành

lập mới là 1.778 doanh nghiệp và 659 đơn vị trực thuộc. Tổng số vốn đăng ký là 27.906 tỷ đồng

- Doanh nghiệp quay lại thị trường: Từ ngày 01/6/2016 - 30/11/2018: 279 doanh nghiệp hoạt động trở lại, trong đó có 18 đơn vị trực thuộc.

2.3. Đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp

- Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, ngày 11/10/2016, lãnh đạo UBND tỉnh đã chủ trì gặp gỡ, đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm trao đổi, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Theo đó, tại buổi đối thoại có 50 doanh nghiệp tham dự, UBND tỉnh và các sở, ngành, các huyện đã trả lời 10 kiến nghị, còn lại 19 kiến nghị chưa được trả lời hoặc trả lời chưa cụ thể. Ngay sau hội nghị, UBND tỉnh chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ngành và địa phương liên quan khẩn trương nghiêm túc giải quyết các kiến nghị, phản ảnh, vướng mắc của doanh nghiệp và đã hoàn thành trước ngày 31/12/2016.

- Năm 2017, tổ chức đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp định kỳ 02 lần/năm. Đã gửi văn bản lấy ý kiến của 270 doanh nghiệp, trong đó 30 doanh nghiệp có ý kiến, với 34 kiến nghị. Các kiến nghị đều được giải quyết cụ thể, thấu đáo.

- Năm 2018, tổ chức đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp định kỳ hàng quý trong năm 2018 theo Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 06/4/2018 của UBND tỉnh. Đã gửi văn bản lấy ý kiến của 990 doanh nghiệp, trong đó 99 doanh nghiệp có ý kiến, với 193 kiến nghị. Đa số các kiến nghị cơ bản đều được giải quyết cụ thể; có 04 kiến nghị gia hạn giải quyết, trong đó đã giải quyết xong 03 kiến nghị, còn 01 kiến nghị (trong quý 4/2018) gia hạn giải quyết trước 31/12/2018.

- Đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp thực hiện định kỳ hàng quý trong năm theo quy định tại Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 và Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018.

- Tổ chức Chương trình "Cà phê doanh nhân" với mục đích tạo điều kiện để lãnh đạo tỉnh gặp gỡ, trao đổi, trò chuyện thân mật với doanh nghiệp, nhà đầu tư để nắm bắt nhanh chóng tình hình hoạt động đầu tư kinh doanh, cũng như tiếp nhận, tháo gỡ những khó khăn, vương mắc từ phía doanh nghiệp. Theo đó, Chương trình "Cà phê doanh nhân" được thực hiện 01 tháng/lần vào sáng thứ 7 tuần đầu tiên của tháng.

2.4. Công khai, minh bạch thông tin

- Công khai, minh bạch trên Intemet về thủ tục hành chính và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Chủ động bố trí, sắp xếp cán bộ có năng lực, trách nhiệm trong hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính đảm bảo đúng tiến độ quy định.

- Các quy định, chính sách, quy hoạch của tỉnh và địa phương được công khai trên website của các đơn vị, địa phương và liên tục được rà soát, bổ sung các thủ tục thường xuyên.

- Đa số đơn vị, cơ quan trong tỉnh có website và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua mạng.

2.5. Phát huy hiệu quả của chính quyền điện tử

- Dịch vụ công trực tuyến: 100% dịch vụ hành chính công mức độ 2 được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin của các cơ quan, đơn vị chuyên ngành. Tiếp tục đôn đốc, phát triển và tăng cường xây dựng việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4[27], đến nay dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của tỉnh đã đạt khoảng hơn 200 TTHC.

- Thực hiện thủ tục hành chính qua mạng: hệ thống phần mềm một cửa điện tử hiện đại tại 8 đơn vị cấp tỉnh[28], 03 đơn vị cấp huyện[29] và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (https://motcua.quangngai.gov.vn) được thiết lập và vận hành ổn định. Trong thời gian tới sẽ tiếp tục phối hợp triển khai cho tất cả các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Cắt giảm tối đa 30% thời gian giải quyết TTHC so với quy định.

2.6. Cải cách thủ tục hành chính tư pháp

Việc thực hiện cải cách hành chính tư pháp theo tinh thần của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Luật phá sản 2014.

a) Thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng từ 400 ngày xuống còn tối đa 200 ngày theo tinh thần Nghị quyết 19-2016/NQ-CP.

b) Thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp từ 05 năm xuống còn 24 tháng theo tinh thần Nghị quyết 19-2016/NQ-CP.

c) Việc nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự, đặc biệt là việc thi hành các bản án tranh chấp liên quan đến doanh nghiệp: Tính từ thời điểm tháng 06/2016 đến 30/9/2018, các Cơ quan Thi hành án trên địa bàn tỉnh đã thụ lý tổ chức thi hành các vụ liên quan đến doanh nghiệp (gồm người được thi hành án và người phải thi hành án) với tổng số là: 305 việc; tương ứng với số tiền: 790 tỷ 929 triệu 658 nghìn đồng.

Trong đó:

- Số đã giải quyết xong: 96 việc = 189 tỷ 268 triệu 083 nghìn đồng;
- Số đang tổ chức thi hành: 132 việc = 347 tỷ 381 triệu 806 nghìn đồng;
- Số hoãn thi hành án: 03 việc = 19 tỷ 192 triệu 755 nghìn đồng;

---

[27] Tại các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Lao động và Thương binh Xã hội, Xây dựng, Tư pháp, Y tế,...

[28] Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

[29] Thành phố Quảng Ngãi, Ba Tơ, Mộ Đức.

- Số đang trong thời gian chờ ý kiến chỉ đạo nghiệp vụ của cơ quan có thẩm quyền: 3 việc = 4 tỷ 884 triệu 736 nghìn đồng;

- Số án chưa có điều kiện thi hành: 71 việc = 230 tỷ 202 triệu 278 nghìn đồng.

2.7. Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp

- Xúc tiến thương mại, thương mại điện tử:

+ Phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức 02 Hội nghị quốc tế về phổ biến các quy định về thị trường Trung Quốc đối với mặt hàng dưa hấu và 02 Hội nghị kết nối cung cầu về tiêu thụ dưa hấu và một số nông sản có thế mạnh tại tỉnh.

+ Liên kết với Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng hỗ trợ doanh nghiệp, người dân về việc xúc tiến, tiêu thụ sản phẩm nông sản; giới thiệu, đưa sản phẩm vào các hệ thống siêu thị, trung tâm phân phối, xuất khẩu.

+ Tổ chức các đoàn xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ quốc tế tại các nước Đức, Hoa Kỳ, Trung Quốc đối với các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh.

+ Tổ chức Hội chợ: Cấp tỉnh, cấp vùng *(Phối hợp, tổ chức 08 hội chợ với quy mô mỗi hội chợ trung bình 400 gian hàng và có 140 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia)*; cấp huyện *(Phối hợp, tổ chức 07 hội chợ giới thiệu các doanh nghiệp tham gia với khoảng 70 gian hàng)*; hỗ trợ các doanh nghiệp của tỉnh tham gia các hội chợ trong và ngoài tỉnh để tìm kiếm, mở rộng thị trường, đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa.

+ Triển lãm: Tổ chức gian hàng của tỉnh tham gia Triển lãm "Việt Nam - Đối tác kinh doanh tin cậy và giàu tiềm năng" từ ngày 07 - 10/11/2017 (trong khuôn khổ APEC CEO Summit 2017 tại Đà Nẵng). Qua đó đã giới thiệu, quảng bá với thị trường thế giới về tiềm năng, triển vọng đầu tư vào Quảng Ngãi, các sản phẩm mang thương hiệu quốc gia như: Vinasoy, nước khoáng Thạch Bích, bánh kẹo Biscafun, bia Dung Quất và các mặt hàng đặc sản của tỉnh như: tỏi Lý Sơn, quế Trà Bồng.

+ Triển khai thực hiện Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", tổ chức 08 phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, trung bình mỗi phiên chợ có khoảng 35 gian hàng và 25 doanh nghiệp tham gia.

+ Tổ chức khảo sát và hỗ trợ doanh nghiệp thành lập website thương mại điện tử và hỗ trợ đăng ký miễn phí trên Sàn giao dịch thương mại điện tử: http://tradequangngai.com.vn; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng marketing trực tuyến.

- Khuyến công, hỗ trợ phát triển sản xuất

+ Xây dựng, thiết kế các ấn phẩm về các sản phẩm công nghiệp, công nghiệp nông thôn tỉnh Quảng Ngãi, qua đó giới thiệu, quảng bá hình ảnh, sản phẩm công nghiệp của Quảng Ngãi trên toàn quốc.

+ Tổ chức bình chọn sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu (CNNTTB) cấp tỉnh và đăng ký bình chọn sản phẩm CNNTTB khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2017 và 2018.

+ Phối hợp hỗ trợ trong việc tiếp cận điện năng đối với dự án Khu liên hợp sản xuất Gang thép Hòa Phát tại Khu kinh tế Dung Quất; đẩy nhanh tiến độ thực hiện đối với các dự án thủy điện, dự án điện mặt trời, đường dây 500 KV mạch 3 đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi, dự án Tổ hợp Trung tâm thương mại và nhà phố Shophouse - Vincom và dự án Trung tâm thương mại và siêu thị Hùng Cường Big C. Thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp đã được rút ngắn chỉ còn 21 ngày làm việc.

- Hỗ trợ doanh nghiệp về lao động, việc làm:

+ Hỗ trợ triển khai 02 lớp tập huấn xây dựng Hệ thống quản lý an toàn, vệ sinh lao động cho trên 100 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hoạt động trong các lĩnh vực có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

+ Hỗ trợ cho các doanh nghiệp tự tổ chức đào tạo cho 657[30] lao động theo Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND nhằm giúp người lao động được bồi dưỡng nâng cao tay nghề, cập nhật kiến thức đáp ứng nhu cầu đổi mới công nghệ sản xuất của doanh nghiệp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học và công nghệ:

+ Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện hồ sơ đăng ký bảo hộ cho 25 nhãn hiệu thông thường, 08 nhãn hiệu tập thể và 01 hồ sơ gia hạn hiệu lực văn bằng bảo hộ. Tiếp nhận 10 hồ sơ[31] đăng ký kiểm tra chất lượng dây cáp điện nhập khẩu, 02 hồ sơ[32] đăng ký kiểm tra chất lượng thép nhập khẩu, 03 hồ sơ công bố hợp chuẩn, 01 hồ sơ công bố hợp quy.

+ Hiệp y đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) năm 2017 cho 05 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, kết quả có 04 doanh nghiệp[33] đạt Giải Bạc. Triển khai Kế hoạch hoạt động "Giải thưởng Chất lượng Quốc Gia năm 2018"; tiếp nhận đăng ký tham dự GTCLQG năm 2018 của 05 doanh nghiệp, hướng dẫn 04 doanh nghiệp hoàn chỉnh báo cáo tham gia GTCLQG năm 2018; đánh giá hồ sơ, đánh giá tại chỗ doanh nghiệp tham dự GTCLQG năm 2018, kết quả có 03 doanh nghiệp[34] được đề nghị Hội đồng quốc gia trao GTCLQG năm 2018.

+ Cập nhật các thông tin cảnh báo của các nước thành viên WTO, tiêu chuẩn, quy chuẩn, văn bản về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng mới ban

---

[30] Công ty TNHH Công nghiệp nặng Doosan Việt Nam: 80 lao động; Công ty TNHH Điện tử FOSTER Quảng Ngãi: 184 lao động; Công ty TNHH Millennium Furniture: 393 lao động.

[31] Công ty cổ phần thép Hòa Phát Dung Quất.

[32] Công ty TNHH công nghiệp nặng Doosan Việt Nam.

[33] Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, Công ty TNHH Phú Điền, Công ty Cổ phần VCTT và Công ty Cổ phần Hưng Phú.

[34] Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp An Ngãi, Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí, Công ty TNHH Phú Điền.

hành[35]. Hoàn thành bản tin TBT đăng trên website thành phần của Sở Khoa học và Công nghệ và gửi đến các doanh nghiệp có liên quan.

- Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp:

+ Biên soạn hơn 12 tập sách hỏi - đáp pháp luật và 05 bản tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để cấp phát cho doanh nghiệp và đăng tải trên Cổng thông tin thành phần Sở Tư pháp.

+ Thực hiện tham vấn, giải đáp cho hơn 17 doanh nghiệp các vướng mắc liên quan đến các vấn đề về xử lý nợ xấu, thuế chuyển nhượng tài sản, phá sản doanh nghiệp…

+ Tổ chức 04 hội nghị hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để hướng dẫn các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp và đối thoại với doanh nhiệp để tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh và yêu cầu giải đáp pháp luật của doanh nghiệp nhằm giúp doanh nghiệp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp về công tác thuế

+ Phát hành 3.000 tờ rơi *"Những TTHC về thuế cho doanh nghiệp mới thành lập"* cấp phát cho NNT tại các bộ phận một cửa của cơ quan Cục Thuế và Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh. Thông tin chính sách thuế mới qua địa chỉ email doanh nghiệp biết.

+ Định kỳ hàng năm, cơ quan thuế các cấp tổ chức 02 đợt đối thoại doanh nghiệp để tháo gỡ vướng mắc cho người nộp thuế. Năm 2018, Cục Thuế tỉnh đã tổ chức tập huấn dịch vụ thuế điện tử cho hơn 100 lượt doanh nghiệp đã thực hiện khai, nộp thuế và hoàn thuế điện tử tham gia.

+ Ban hành Quyết định Quy định Tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người nộp thuế gửi bằng phương thức điện tử đến Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi. Tổ chức tiếp nhận thông tin phản hồi của người dân và doanh nghiệp qua số điện thoại đường dây nóng, thư góp ý, địa chỉ thư điện tử... nhằm chủ động cung cấp kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận, thực hiện các TTHC thuế. Bố trí công chức bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuế làm việc sáng thứ 7 để tiếp nhận hồ sơ thuế của NNT. Đây cũng là nơi tiếp nhận hồ sơ thuế (bộ phận một cửa) cũng là nơi trả lời, giải đáp thắc mắc cho NNT.

- Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp trong việc cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O mẫu D). Từ năm 2016 đến nay, cấp 114 bộ C/O với tổng trị giá 1.726.696,72 USD với các sản phẩm chủ yếu là: bánh chocopie, đồ gỗ, dây thép, các sản phẩm nội thất inox xuất khẩu sang thị trường Thái Lan, Philippines, Myanmar, Indonesia.

2.8. Các sáng kiến cải thiện môi trường kinh doanh và cải cách thủ tục hành chính mà tỉnh đã thực hiện tại địa phương

---

[35] Cập nhật 294 TCVN mới được ban hành, 54 Tiêu chuẩn Việt Nam bị hủy bỏ, 57 QCVN mới được ban hành; cập nhật 35 văn bản về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng mới ban hành.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 Quy định về ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá kết quả PCI hàng năm và đề xuất giải pháp cho những năm tiếp theo.

- Tổ chức triển khai thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban ngành và cấp huyện (Department and District Competitiveness Index - DDCI) tỉnh Quảng Ngãi hàng năm (kể từ năm 2018) và công bố kết quả đánh giá DDCI vào năm sau.

III. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, thường xuyên triển khai thực hiện Nghị quyết số 35 trong năm 2019

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ *(Nghị quyết số: 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017; 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018; 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và các Chỉ thị số: 20/CT-TTg ngày 17/5/2017; 26/CT-TTg ngày 06/6/2017; 07/CT-TTg ngày 05/3/2018)* và các Quyết định, Chỉ thị của UBND tỉnh *(Quyết định số: 185/QĐ-UBND ngày 28/02/2017; 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017; 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018; 477/QĐ-UBND ngày 30/5/2018; 321/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 và các Chỉ thị số: 12/CT-UBND ngày 11/10/2017; 04/CT-UBND ngày 22/02/2018; 08/CT-UBND ngày 03/4/2018; 11/CT-UBND ngày 03/5/2018)* và Cam kết giữa tỉnh Quảng Ngãi với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam ngày 10/8/2016 về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.

2. Niêm yết công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, TTHC, mức thu các loại phí, lệ phí tại trụ sở cơ quan hành chính, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử; xây dựng và công khai quy trình xử lý, giải quyết công việc hành chính, TTHC để tổ chức, công dân, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát.

3. Thực hiện nghiêm Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh về Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐCP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Cải thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các huyện: Đức Phổ, Sơn Hà và thành phố Quảng Ngãi.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức tỉnh, nhất là ở cấp cơ sở; xây dựng chính quyền cấp cơ sở ngày càng chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị tùy tiện đặt ra các quy định trái pháp luật, sai thẩm quyền và có những hành vi kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, những nhiễu cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

5. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và thực thi công vụ để tạo bước chuyển căn bản trong xây dựng chính quyền điện tử và hướng tới xây dựng nền hành chính hiệu quả, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, trách nhiệm và phục vụ; tiếp tục rà soát, đơn giản, cắt giảm các TTHC không cần thiết, dễ tạo khoảng trống cho cán bộ thực thi nhiệm vụ sách nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

6. Tiếp tục rà soát, kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện các dự án, với tinh thần kiên quyết thu hồi những dự án mà nhà đầu tư không đảm bảo năng lực, các dự án có dấu hiệu giữ, choáng chiếm đất, đồng thời tích cực hỗ trợ các dự án có tính khả thi cao nhưng gặp vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng hoặc gặp khó khăn do nguyên nhân khách quan.

7. Tổ chức có chất lượng và hiệu quả các buổi đối thoại với doanh nghiệp theo định kỳ hàng quý và thường xuyên đổi mới tổ chức Chương trình "Cà phê doanh nhân và Hỗ trợ khởi nghiệp năm 2019".

8. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đồng bộ, tránh chồng chéo, gây ảnh hưởng tới hoạt động doanh nghiệp, thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra doanh nghiệp; đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp trước pháp luật.

9. Quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và giám sát chặt chẽ hoạt động xả thải của doanh nghiệp, khí thải từ các làng nghề, trang trại chăn nuôi, các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước; kiên quyết từ chối cấp phép đầu tư đối với các dự án đầu tư vào các loại hình sản xuất, sử dụng công nghệ lạc hậu, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

10. Chủ động phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chi nhánh tại Đà Nẵng để được tư vấn hỗ trợ các giải pháp thiết thực, hiệu quả trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

IV. Đề xuất, kiến nghị

Để thực hiện tốt hơn nữa Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg và Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi kiến nghị Trung ương xem xét ban hành một số cơ chế, chính sách sau:

1. Ban hành Quy định liên quan đến quy trình thống nhất thực hiện các thủ tục về đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng,.. theo hướng tinh gọn để áp dụng chung cho cả nước nhằm đơn giản các thủ tục hành chính, giảm chi phí thời gian và chi phí không chính thức.

2. Ban hành cơ chế về thông tin, xúc tiến đầu tư, thương mại và định hướng thị trường cho những sản phẩm nông - lâm nghiệp xuất khẩu, đánh giá lợi thế và cảnh báo những rủi ro để các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu hàng hoá Nông - Lâm - Thuỷ sản chủ động tiếp cận và thực hiện; có những dự báo

chính xác về ngành hàng Nông - Lâm - Thuỷ sản để tránh việc nhập khẩu quá lớn gây ảnh hưởng thị trường và sản xuất trong nước.

3. Đề nghị VCCI quan tâm, hỗ trợ địa phương xây dựng các lớp tập huấn chuyên đề về thực thi hiệu quả các Nghị quyết số 19/NQ-CP, Nghị quyết số 35/NQ-CP và cam kết về tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp; lớp tập huấn về đánh giá và triển khai các giải pháp bền vững nâng cao các chỉ số thành phần của PCI để nâng cao PCI của tỉnh Quảng Ngãi.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh Đà Nẵng;
- Hội đồng Quốc gia về phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh (VP tại Bộ KH và ĐT);
- Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh:
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, THptth260.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
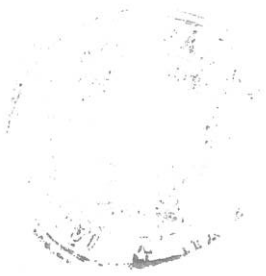
Trần Ngọc Căng